

Số: 139/2018/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn T, xã Trường T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Ô 24, DC05, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Bà Đào Thị Bé X, sinh năm 1995; HKTT: 92/68/3 X, Phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Ô 24, DC05, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn H và bà Đào Thị Bé X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn H và bà Đào Thị Bé X.

- Về con chung: Ông Trần Văn H và bà Đào Thị Bé X có 01 người con chung Trần Thùy L, sinh ngày 10/3/2015. Sau khi ly hôn bà X được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của bà X không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, vì quyền lợi của con, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp; trả lại ông Trần Văn H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0023086 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- UBND xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu